

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO SƠN LA
TRƯỜNG PTDT NỘI TRÚ THCS VÀ THPT SÔNG MÃ

CÔNG KHAI TÀI CHÍNH SUẤT ĂN THEO BỮA ĂN HÀNG NGÀY CỦA HỌC SINH
(Theo ý 2, tiểu mục 5.3 của công văn số 1801/SGDĐT-TTr ngày 30/08/2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo)
Ngày 03 tháng 10 năm 2025

STT	Tên thực phẩm/suất ăn	Bữa sáng (số lượng, khối lượng/suất ăn)	Bữa trưa (số lượng, khối lượng/suất ăn)	Bữa chiều (số lượng, khối lượng/suất ăn)	Ghi chú
1	Xôi ruốc - 0,17kg/HS/bữa	80,75kg			
2	Gạo tẻ - 0,19kg/HS/bữa		90kg	90kg	
3	Thịt nạc vai (xay) - 0,14kg/HS/bữa		3kg	1kg	
4	Thịt lợn móng, vai - 0,02/HS/bữa		6kg	56kg	
5	Rau bắp cải - 0,07kg/HS/bữa		34kg		
6	Rau cải canh - 0,04kg/HS/bữa		20kg	20kg	
7	Đùi (lườn) gà - 0,12kg/HS/bữa		55kg		
8	Đậu phụ - 0,11kg/HS/bữa			50kg	
9	Dưa hấu		35kg		
10	Quả bí ngô non - 0,07/HS/bữa			40kg	
11	Bột chiên giòn		5 gói		
12	Cà chua			8kg	
13	Hành lá - 0,006/HS/bữa		1kg	1kg	
14	Nước mắm		04 chai	04 chai	
15	Dầu ăn		12 lít	12 lít	
16	Muối biển sạch		2,5kg	3kg	
17	Bột ngọt		1kg	1kg	
18	Gas (Nấu ăn)		16kg	16kg	
	Giá suất ăn	7.000 đồng	24.000 đồng	24.000 đồng	
	Tổng số suất ăn	475 suất	475 suất	475 suất	

NGƯỜI LẬP

Vũ Kim Ngân

ĐẠI DIỆN TỔ CÔNG TÁC NỘI TRÚ/BÁN TRÚ

Chu Tuấn Long

XÁC NHẬN CỦA LÃNH ĐẠO NHÀ TRƯỜNG



Chu Tuấn Long